

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH VÀ KINH PHÍ CHI TRẢ CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 29/2023/NĐ-CP NGÀY 03/6/2023 CỦA CHÍNH PHỦ NĂM 2025
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /5/2025 của UBND huyện Sơn Hà)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhận	Số năm đóng BHXH	Tiền lương tháng hiện hưởng (1000 đồng)	Tiền lương tháng để tính trợ cấp nghỉ hưu trước tuổi do đóng BHXH (1.000đ)	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Thời gian nghỉ hưu trước tuổi	Kinh phí chi trả (1.000 đồng)			Nguồn kinh phí chi trả (1.000 đồng)		
											Tổng cộng	Nghỉ hưu trước tuổi	Thôi việc ngay	Tổng cộng	Nguồn đơn vị chi trả	Nguồn NSNN cấp
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13	12	13	14=15+16	15	16
	TỔNG CỘNG										557.676.000	557.676.000	0	557.676.000	0	557.676.000
*	<i>Nghỉ hưu trước tuổi</i>										557.676.000	557.676.000		557.676.000		557.676.000
I	Khối sự nghiệp															
	TRƯỜNG TH SƠN HẠ SỐ I															
1	Hồ Xuân Anh	21/03/1968	Đại học	Giáo viên	29 năm 04 tháng	14.916	10.078	57 tuổi 01 tháng	01/05/2025	04 năm 11 tháng	249.430.000	249.430.000		249.430.000	0	249.430.000
	TRƯỜNG THCS SƠN CAO															
7	Lê Khanh	28/12/1965	Đại học	Hiệu trưởng	40 năm 9 tháng	20.003	14.284	59 năm 04 tháng	01/05/2025	02 năm 05 tháng	308.246.000	308.246.000		308.246.000		308.246.000